**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**



**TÀI LIỆU**

**QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ**

**Mã thủ tục: 1.004713 *(Theo Quyết định số 1762/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2022)***

**Tên thủ tục: Phê duyệt sửa đổi, bổ sung tài liệu khai thác sân bay**

*(Hồ sơ tiếp nhận Trực tiếp)*

**Hà Nội - 2023**

**MỤC LỤC**

[*I. Giới thiệu* 4](#_Toc127901596)

[*II. Thông tin về thủ tục hành chính* 4](#_Toc127901597)

[1. Căn cứ pháp lý 4](#_Toc127901598)

[2. Thành phần hồ sơ 4](#_Toc127901599)

[3. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính 4](#_Toc127901600)

[4. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính 4](#_Toc127901601)

[*III. Quy trình tin học hóa thực hiện thủ tục hành chính* 5](#_Toc127901602)

[*1. Sơ đồ quy trình* 5](#_Toc127901603)

[*2. Mô tả quy trình: TTHC 08 ngày* 7](#_Toc127901604)

[3. Phụ lục biểu mẫu 9](#_Toc127901605)

[4. Hồ sơ lưu trữ 9](#_Toc127901606)

**THUẬT NGỮ VIẾT TẮT**

| **STT** | **Thuật ngữ/Viết tắt** | **Ý nghĩa** |
| --- | --- | --- |
|  | GTVT | Giao thông vận tải |
|  | Cục HKVN | Cục Hàng không Việt Nam |
|  | CHKSB | Cảng hàng không, sân bay |
|  | Phòng QLC | Phòng Quản lý cảng hàng không, sân bay |
|  | TN&TKQ | Tiếp nhận và trả kết quả |
|  | MCĐT | Một cửa điện tử |
|  | BPMC | Bộ phận một cửa |
|  | TTHC | Thủ tục hành chính |
|  | YCBS | Yêu cầu bổ sung |
|  | NLTT | Người làm thủ tục |

# *I. Giới thiệu*

Tài liệu quy trình điện tử giải quyết TTHC: Thủ tục phê duyệt sửa đổi, bổ sung tài liệu khai thác sân bay trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử Bộ GTVT nhằm mô tả chi tiết các bước quá trình giải quyết hồ sơ đã được tin học hóa.

# *II. Thông tin về thủ tục hành chính*

## **1. Căn cứ pháp lý**

- Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 66/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật số 61/2014/QH13 ngày 21/11/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam;

- Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay (Nghị định 05);

- Nghị định 64/2022/NĐ-CP ngày 15/9/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng (Nghị định 64);

- Phụ ước 14 của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế ICAO.

## **2. Thành phần hồ sơ**

Thành phần hồ sơ TTHC sửa đổi, bổ sung tài liệu khai thác sân bay theo quy định tại Điều 56 Nghị định 05 và Điều 3 Nghị định 64, bao gồm bao gồm:

- Văn bản đề nghị phê duyệt;

- Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung tài liệu;

- Bản sao tài liệu chứng minh nội dung sửa đổi, bổ sung;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

## 3. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Văn bản phê duyệt sửa đổi, bổ sung tài liệu khai thác sân bay hoặc văn bản lý do từ chối phê duyệt.

## 4. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính

NLTT chuẩn bị hồ sơ đề nghị phê duyệt sửa đổi, bổ sung tài liệu khai thác sân bay nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc trên môi trường điện tử hoặc bằng các hình thức khác đến Bộ phận TN&TKQ của Cục HKVN.

**- Bước 1:** Cán bộ TN&TKQ kiểm tra thành phần hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ, nhập thông tin tiếp nhận, Phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả theo Mẫu số 01 được chuyển cho NLTT, chuyển hồ sơ về Lãnh đạo Phòng QLC. Nếu hồ sơ không đủ điều kiện tiếp nhận, Cán bộ TN&TKQ từ chối tiếp nhận hồ sơ, nhập lý do từ chối, Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo Mẫu số 03 được chuyển cho NLTT.

**- Bước 2:** Lãnh đạo Phòng QLC phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ.

**- Bước 3:** Chuyên viên thụ lý hồ sơ tiến hành thẩm định hồ sơ:

+ Nếu kết quả thẩm định hồ sơ đạt yêu cầu: Chuyên viên dự thảo kết quả TTHC trình Lãnh đạo phòng xét duyệt.

+ Nếu kết quả thẩm định hồ sơ cần sửa đổi, bổ sung: Chuyên viên dự thảo văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trình Lãnh đạo phòng ký duyệt.

+ Hồ sơ không đạt yêu cầu: chuyên viên thụ lý hồ sơ dự thảo văn bản từ chối, trình Lãnh đạo phòng xét duyệt.

**- Bước 4:** Lãnh đạo Phòng QLC xét duyệt hồ sơ thẩm định:

+ Nếu kết quả thẩm định hồ sơ đạt yêu cầu: Lãnh đạo phòng thực hiện ký kỹ thuật (ký nháy) và chuyển kết quả lên Lãnh đạo Cục ký duyệt;

+ Nếu kết quả thẩm định hồ sơ cần sửa đổi, bổ sung: Lãnh đạo phòng thực hiện ký văn bản yêu cầu bổ sung và chuyển văn bản yêu cầu bổ sung cho chuyên viên thụ lý hồ sơ.

+ Nếu kết quả thẩm định không đạt chất lượng: Lãnh đạo phòng trả hồ sơ và kết quả về chuyên viên thẩm định lại.

+ Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu về chất lượng: Lãnh đạo phòng thực hiện ký kỹ thuật (ký nháy) văn bản từ chối hồ sơ và chuyển kết quả lên Lãnh đạo Cục ký duyệt

**- Bước 5:** Lãnh đạo Cục ký duyệt kết quả giải quyết hồ sơ:

Lãnh đạo Cục xem xét kết quả giải quyết hồ sơ, gồm:

+ Nếu đồng ý kết quả thẩm định, Lãnh đạo Cục ký duyệt kết quả TTHC (Văn bản phê duyệt sửa đổi, bổ sung tài liệu khai thác sân bay hoặc văn bản lý do từ chối phê duyệt); chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ.

+ Nếu kết quả thẩm định không đạt chất lượng: Lãnh đạo Cục trả hồ sơ về Phòng QLC thẩm định lại.

**- Bước 6:** Chuyên viên thụ lý hồ sơ phối hợp với Văn thư Cục HKVN hoàn thiện các bước phát hành văn bản, xác nhận đóng dấu, lưu hồ sơ theo quy định.

**- Bước 7:** Trả kết quả:

Cán bộ TN&TKQ trả kết quả cho NLTT được thực hiện tại trụ sở Cục HKVN hoặc qua đường bưu chính hoặc trên môi trường điện tử hoặc bằng hình thức phù hợp khác theo quy định.

# *III. Quy trình tin học hóa thực hiện thủ tục hành chính*

## *1. Sơ đồ quy trình*

Sơ đồ quy trình giải quyết cho TTHC “Phê duyệt sửa đổi, bổ sung tài liệu khai thác sân bay”:

Quy trình điện tử tiếp nhận tại Bộ phận một cửa

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Cán bộ TN&TKQ | Chuyên viên thụ lý hồ sơ | Lãnh đạo Phòng | Lãnh đạo Cục |
| **1**. Nhập thông tin tiếp nhận hồ sơ2. Phân công thụ lý**3**. Tiếp nhận, đánh giá sơ bộYCBS4. Duyệt dự thảo Tờ trình và kết quả TTHCXét duyệt YCBS6. Xác nhận đóng dấu văn bản YCBS/kết quả TTHC5. Ký duyệt Tờ trình và kết quả TTHC7. Trả kết quảTổ chức thẩm địnhKhông đồng ýTrả thông báo bổ sungNhận thông tin hồ sơ bổ sungDự thảo Tờ trình và kết quả TTHCĐồng ýKhông đồng ýĐKĐKĐĐKhông đồng ýĐồng ýĐầy đủ theo quy định |   |  |  |

## *2. Mô tả quy trình: TTHC 08 ngày*

| **Bước** | **Tên bước** | **Mô tả** | **Thời gian****thực hiện tối đa** | **Đối tượng thực hiện** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định  | - Cán bộ TN&TKQ kiểm tra thành phần hồ sơ:+ Trường hợp 1: Thành phần hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ, nhập thông tin tiếp nhận, Phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả theo Mẫu số 01 được chuyển cho NLTT, chuyển hồ sơ về Lãnh đạo Phòng QLC.+ Trường hợp 2: Nếu hồ sơ không đủ điều kiện tiếp nhận, Cán bộ TN&TKQ từ chối tiếp nhận hồ sơ, nhập lý do từ chối, Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo Mẫu số 03 được chuyển cho NLTT. | 1/2 ngày | Cán bộ TN&TKQ |
| 2 | Phân công thụ lý | Lãnh đạo Phòng QLC phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ. | Lãnh đạo Phòng QLC |
| 3 | Thẩm định hồ sơ | + Nếu kết quả thẩm định hồ sơ đạt yêu cầu: Chuyên viên dự thảo kết quả TTHC trình Lãnh đạo phòng xét duyệt.+ Nếu kết quả thẩm định hồ sơ cần sửa đổi, bổ sung: Chuyên viên dự thảo văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trình Lãnh đạo phòng ký duyệt.+ Hồ sơ không đạt yêu cầu: chuyên viên thụ lý hồ sơ dự thảo văn bản từ chối trình Lãnh đạo phòng xét duyệt. | 06 ngày  | Chuyên viên thụ lý hồ sơ |
| 4 | Xét duyệt hồ sơ thẩm định | + Nếu kết quả thẩm định hồ sơ đạt yêu cầu: Lãnh đạo phòng thực hiện ký kỹ thuật (ký nháy) và chuyển kết quả lên Lãnh đạo Cục ký duyệt;+ Nếu kết quả thẩm định hồ sơ cần sửa đổi, bổ sung: Lãnh đạo phòng thực hiện ký văn bản yêu cầu bổ sung và chuyển văn bản yêu cầu bổ sung cho chuyên viên thụ lý hồ sơ.+ Nếu kết quả thẩm định không đạt chất lượng: Lãnh đạo phòng trả hồ sơ và kết quả về chuyên viên thẩm định lại.+ Nếu Hồ sơ không đạt yêu cầu về chất lượng: Lãnh đạo phòng thực hiện ký kỹ thuật (ký nháy) văn bản từ chối hồ sơ và chuyển kết quả lên Lãnh đạo Cục ký duyệt. | 1/2 ngày | Lãnh đạo Phòng QLC |
| 5 | Ký duyệt kết quả | Lãnh đạo Cục xem xét kết quả giải quyết hồ sơ, gồm:+ Nếu đồng ý kết quả thẩm định, Lãnh đạo Cục ký duyệt kết quả TTHC (Văn bản phê duyệt sửa đổi, bổ sung tài liệu khai thác sân bay hoặc văn bản lý do từ chối phê duyệt); chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ.+ Nếu kết quả thẩm định không đạt chất lượng: Lãnh đạo Cục trả hồ sơ về Phòng chuyên môn thẩm định lại. | 1/2 ngày | Lãnh đạo Cục |
| 6 | Phát hành văn bản | Chuyên viên thụ lý hồ sơ phối hợp với Văn thư Cục HKVN hoàn thiện các bước phát hành văn bản, xác nhận đóng dấu, lưu hồ sơ theo quy định. | 1/2 ngày | Chuyên viên thụ lý hồ sơ;Văn thư Cục HKVN |
| 7 | Trả kết quả | Cán bộ TN&TKQ trả kết quả cho NLTT. | Cán bộ TN&TKQ |
|  |  | Trong quá trình giải quyết TTHC: Trường hợp hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, Phòng QLC phải trình Lãnh đạo Cục ban hành văn bản xin lỗi người làm thủ tục (ghi rõ lý do) theo Mẫu số 04 và gửi cho Bộ phận một cửa cập nhật vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. |  |  |

## 3. Phụ lục biểu mẫu

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên biểu mẫu** | **Ghi chú** |
|  | Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả | Mẫu số 01 |
|  | Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ | Mẫu số 03 |
|  | Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả | Mẫu số 04 |

## 4. Hồ sơ lưu trữ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên hồ sơ** | **Trách nhiệm lưu** | **Thời gian lưu** |
|  | 01 bộ hồ sơ do người đề nghị nộp theo mục 2 phần I | Phòng QLC | Vĩnh viễn |
|  | Các giấy tờ liên quan trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính. |